

KINH ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BẢO ÂN

Dịch giả: Thích Chính Tiến - Thích Quảng Độ

PL. 2506 - 1962

Quyển Thứ Nhất

01. PHẨM TỰA THỨ NHẤT

Tôi nghe như vậy: Một thuở nọ Phật ở thành Vương Xá, trong núi Kỳ Xà Quật, cùng với các vị Đại Tỳ Khru, hai vạn tám ngàn người, đều là những bậc chỗ sở tác đã xong, phạm hạnh đã lập, không còn phải chịu thân sinh tử hậu hữu tâm được tự tại, cũng như đại định.

Các vị ấy tên là: Ma Ha Ca Diếp, Tu Bồ Đề, Kiều Trần Như, Ly Việt Đa Ha Đa, Phú Lô Na Di Đa La Ni Tử, Tất Lãng Già Bà Ta, Xá Lợi Phất, Ma Ha Ca Chuyên Duyên, A Nan, La Hầu La v.v... là những người mà đại chúng đều đã quen biết. Bồ Tát Ma Ha Tát, có ba vạn tám ngàn người, đều là những bậc đã lâu vun trồng gốc đức; đã từng ở nơi vô lượng trăm nghìn muôn ức chư Phật, thường tu phạm hạnh thành tựu đại nguyện, thông suốt tất cả trăm nghìn thiên định, đà la ni môn. Thường đem lòng đại bi, tùy thuận làm lợi ích cho tất cả chúng sinh, tiếp nối làm cho ngôi Tam Bảo thường được hưng thịnh, khiến không đoạn tuyệt, hay dựng cờ pháp, vì các chúng sinh, làm người bạn không rời mà tự đến được bờ đại trí, tiếng tăm đồn khắp. Tên các bậc ấy là: Quán Thế Âm Bồ Tát, Đắc Đại Thế Chí Bồ Tát, Thường Tinh Tiến Bồ Tát, Diệu Đức Bồ Tát, Diệu Âm Bồ Tát, Diệu Quang Bồ Tát, Phổ Bình Bồ Tát, Đức Thủ Bồ Tát, Tu Xưng Vương Bồ Tát, Hương Tượng Bồ Tát, Đại Hương Tượng Bồ Tát, Trì Thế Bồ Tát, Việt Tam Giới Bồ Tát, Thường Bi Bồ Tát, Bảo Chương Bồ Tát, Thế Quang Anh Bồ Tát, Diệu Xí Diệu Bồ Tát, Bảo Nguyệt Bồ Tát, Đại Lực Bồ Tát, Vô Lượng Tuệ Bồ Tát, Bạt Đà Hòa Bồ

Tát, Sư Tử Hồng Bồ Tát, Sư Tử Tát Bồ Tát, Sư Tử Phất Tấn Bồ Tát, Mãn Nguyên Bồ Tát, Bảo Tích Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử v.v... cùng với trăm nghìn quyển thuộc.

Lại có vô lượng trăm nghìn các Thiên tử ở Dục Giới, cùng với các quyển thuộc, đều mang hương hoa vi diệu, và trời âm nhạc cõi trời, để cúng dàng Phật.

Tất cả các Chư Thiên, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhân, Phi Nhân v.v... cùng với trăm nghìn quyển thuộc đều lễ sát xuống chân Phật. Rồi lui ngồi một phía.

Bấy giờ đại chúng đều vây quanh đức Như Lai, cúng dàng cung kính, tôn trọng khen ngợi Ngài.

Khi ấy, nhân có Tôn giả A Nan, nhờ thần lực của Phật, một buổi sáng nọ, Tôn giả vào thành Vương Xá, theo thứ tự khát thực. Khi ấy ở trong thành có một người con Bà la môn, rất hiếu dưỡng cha mẹ, người con đó lại gặp lúc gia cảnh suy sút, gia tài khánh kiệt, nên phải dắt mẹ già, cũng theo thứ tự xin ăn để nuôi mẹ. Nếu được thức ăn ngon, hoa quả tươi tốt, liền đem dâng cho mẹ, còn khi được những thức ăn không ngon, hay hoa quả khô héo thì mình ăn.

Ngài A Nan thấy vậy, lòng sinh vui mừng, và khen ngợi người con ấy rằng:

-Quý hóa thay! Quý hóa thay! Thiện nam tử, cúng dàng cha mẹ, rất là hiếm có, thực khó ai sánh kịp.

Lúc đó, có một kẻ Phạm Chí, đồ đảng của bọn Lục sư, người ấy rất thông biện; thấu suốt cả bốn bộ sách Vệ đà, biết được thời tiết, số mạng, bói toán, biết xem tướng tốt xấu, âm dương biến đổi, đoán trước được nhân tâm của mọi người, và cũng là đạo sư của đại chúng (đồ đảng của bọn Lục sư), được nhiều người tôn kính, vì cầu lợi dưỡng, nên thường chấp trước tà luận, hủy diệt

chính pháp, thường mang lòng ghen ghét, hủy báng Phật, Pháp, Chúng Tăng.

Kẻ Phạm Chí ấy bảo Tôn giả A Nan rằng:

-Thầy của người là Cồ Đàm, và những người trong dòng họ Thích, tự nói là hay, là tốt, có những công đức lớn lao, chẳng qua cũng chỉ có danh, mà không có thực. Thầy Cồ Đàm của người mới thật là bạc phúc, nếu không như vậy, thì tại sao mẹ của ông vừa mới sinh ra ông được bảy ngày đã chết, để ông phải côi cút, như thế chẳng phải là người bạc phúc là gì? Cho đến khi khôn lớn, lại vượt thành xuất gia, làm cho Vua cha phải khổ não, lòng sinh ra buồn rầu, mê mẩn, ngã ngất ra đất, phải dùng nước lạnh rảy vào mặt, bảy ngày mới tỉnh, rồi cất tiếng kêu gào khóc lóc mà nói rằng:

-Con ơi! Nước này là nước của con, ta chỉ có một mình con là chỗ nương cậy, làm sao ngày nay con lại nỡ bỏ ta trốn đi, vào ở nơi hang sâu núi thẳm.

Thầy Cồ Đàm của người thực là người bội bạc, chẳng biết ân nghĩa, mới đành lòng dứt bỏ ra đi như thế! Cho đến phụ vương, vì tạo lập cung điện, cưới nàng Cù Di làm vợ cho Cồ Đàm, nhưng ông cũng chẳng làm theo bốn phận của vợ chồng, khiến cho nàng phải sầu khổ, cho nên biết Cồ Đàm là người bất hiếu.

Tôn giả A Nan nghe nói như thế rồi, trong lòng sinh ra thẹn hổ, khát thực xong xuôi, trở về đến chỗ Phật, đầu mặt lễ sát xuống chân Phật, rồi lui về ngồi một phía, chấp tay bạch Phật rằng:

-Lạy đức Thế Tôn! Trong Phật pháp, có sự hiếu dưỡng cha mẹ không?

Phật dạy:

-A Nan! Ai bảo người, khiến người hỏi ta điều ấy, chư Thiên thần chẳng? Nhân, Phi nhân chẳng? Hay là người tự đem trí lực của người mà hỏi Như Lai chẳng?

Tôn giả A Nan bạch Phật rằng:

-Lạy đức Thế Tôn! Không phải chư Thiên, Long, Quỷ, thần, Nhân, Phi nhân hiện ra bảo con, mà do vừa rồi, lúc con đi khát thực, ở giữa đường gặp đồ đảng Lục sư, là Tát Gia Ni Kiền Tử, đem lời mạ nhục.

Tôn giả A Nan đến trước Phật thuật hết những sự tình như trên.

Bây giờ, đức Thế Tôn, vui vẻ mỉm cười, từ trên trán của Ngài phóng ra hào quang năm sắc, chiếu sáng qua Thế giới phương Đông, vô lượng trăm ngàn vạn ức cõi Phật, có thế giới tên là Thắng Thượng, đức Phật ở thế giới đó hiệu là Hỷ Vương, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Cõi nước đó tên là Nghiêm Thịnh, đất đai bằng phẳng, ngọc lưu ly làm đất, giây vàng giăng ở bên đường, có hàng cây bảy báu, cao suốt một đường tên bắn hoa quả nhánh lá, thứ tự trang nghiêm, gió hiu hiu thổi, phát ra những thứ tiếng rất nhiệm màu, chúng sinh thích nghe, không bao giờ chán, khắp nơi đều có suối mát ao tắm, nước ao trong sạch, cát vàng rải khắp mặt đất, có nước tám công đức, đầy dẫy trong ao, bốn bên bờ ao, có các thứ hoa thơm nhiệm màu như: Hoa ba đầu ma, hoa phân đà lợi, hoa bạt sư ca, hoa có đủ mọi màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, lớn như bánh xe, che phủ trên bờ ao, trong ao có các loài chim khác nhau, hòa hợp ca hát, phát ra những giọng tiếng nhiệm màu, rất đáng ưa thích; có thuyền bảy báu, cũng ở trong ao đó, để cho các chúng sinh, tự tại du hý. Ở nơi mỗi khoảng rừng cây kia, có bày tòa sư tử, cao một do tuần, cũng dùng bảy báu, trau dồi sửa sang, lại dùng thiên y, trải trên tòa sư tử, đốt các thứ hương báu ở cõi trời, và rải các hoa báu, khắp trên mặt đất. Đức Hỷ Vương Như Lai, ngồi kết già phu trên tòa ấy.

Các Bồ Tát ở nước kia, có vô lượng ức nghìn, trước sau vây quanh Đức Hỷ Vương Như Lai, rồi lui ngồi về một phía, chấp tay cung kính hướng về Đức Như Lai, đồng thanh nói rằng:

-Kính xin Đức Thế Tôn! Từ bi lân mẫn, chỉ bảo cho lũ chúng con biết: Vì nhân duyên gì, mà có hào quang sáng suốt soi chiếu như thế, hào quang ấy lại có đủ các màu sắc xanh, vàng, đỏ, trắng, sắc tướng rực rỡ, thực khó ví dụ, từ phương Tây soi tới, soi cả nơi đại chúng đây, người nào được gặp ánh hào quang ấy, tâm ý đều được an lạc. Kính xin Đức Thế Tôn chỉ dạy, đoạn trừ mọi nghi ngờ cho chúng con.

Phật dạy:

-Các Thiện nam tử! Các ông nên nghe cho kỹ! Và để tâm suy nghĩ cho khéo, ta nay sẽ vì các ông, phân biệt giải nói: Ở về phương Tây, cách đây, vô lượng nghìn muôn chư Phật thế giới, có một thế giới tên Sa Bà, trong nước đó có đức Phật, hiệu là Thích Ca Mâu Ni Phật, Như Lai, Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, có đại chúng vây quanh, nay Phật muốn vì các đại chúng, nói Kinh ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO AN, vì Phật muốn làm lợi ích cho tất cả chúng sinh; vì muốn nhổ tận gốc tà nghi cho tất cả chúng sinh; vì muốn khiến cho những vị Bồ Tát, mới phát tâm, kiên cố Bồ đề không bị thoái chuyển; vì muốn tất cả Thanh Văn, Bích Chi Phật, chứng được cứu kính Nhất Phật Thặng; vì muốn cho các Đại Bồ Tát chóng thành Phật Bồ Đề, báo đáp ân Phật; vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh nhớ nghĩ trọng ân; vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, vượt khỏi bể khổ; vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, hiếu dưỡng phụ mẫu, nên Phật phóng ra ánh sáng hào quang ấy.

Bây giờ trong đại chúng, có mười ngàn vị Bồ Tát, mỗi mỗi vị Bồ Tát, đều là bậc chỉ đạo của đại chúng, liền từ tòa ngồi đứng dậy để hơ vai áo bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay bạch Phật rằng:

-Kính xin Đức Thế Tôn, dùng sức thần gia hộ, khiến cho lũ chúng con, được đến thế giới Sa Bà, thân cận cúng dàng, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai, và muốn nghe kinh điển rất nhiệm mầu: “ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO ÂN”.

Bây giờ Phật bảo các Bồ Tát rằng:

-Thiện nam tử! Người đến thế giới Sa Bà, nếu thấy Phật Thích Ca Mâu Ni, phải sinh lòng cúng dàng cung kính, nghĩ tưởng khó gặp, bởi có sao? Vì Phật Thích Ca Như Lai đã từng ở trong vô lượng trăm nghìn vạn ức A tăng kỳ kiếp, làm những việc hạnh khổ khó làm, phát đại bi nguyện: “Khi tôi được thành Phật, sẽ ở nơi cõi nước tẻ ác, núi đồi gò đống, sành sỏi gai góc, chúng sinh ở trong cõi đó, đủ mọi thứ phiền não, ngũ nghịch, thập ác, tôi sẽ tu hành thành Phật ở nơi đó, để làm những việc lợi ích, đoạn trừ tất cả khổ não cho chúng sinh, khiến cho chúng sinh được tất cả vui, thành tựu pháp thân, hết không còn sót”. Bản nguyện của Phật là như thế, các ông nay đến chỗ Phật Thích Ca cũng như đến chỗ tôi, ở chỗ Phật Thích Ca Mâu Ni cũng như ở chỗ tôi không khác.

Các vị Bồ Tát chúng cùng đáp rằng:

-Chúng con xin y theo như lời của Đức Thế Tôn đã giáo sắc.

Mỗi mỗi vị Bồ Tát đều đem vô lượng trăm nghìn vạn ức các chúng Bồ Tát để làm quyến thuộc, trước sau vây quanh, đều đi đến thế giới Sa Bà, những chỗ quốc độ Bồ Tát đi qua, đều phát khởi sáu thứ rung động bóng sáng lớn soi khắp, các vị thiên thần ở trên hư không rải các thứ hoa như: Hoa mạn đà la, hoa ma ha mạn đà la, phóng ra ánh sáng lớn, vận dụng thần túc rung động

các thế giới nhiều như số cát sông Hằng. Lại có vô lượng trăm nghìn vạn thứ thiên nhạc, ở trên hư không, không trôi tự khu. Các vị Bồ Tát ấy đi đến núi Kỳ Xà Quật, tới chỗ Đức Thích Ca Như Lai, đầu mặt lễ xuống chân Phật, nhiễu quanh Phật ba vòng, rồi lui ngồi về một phía.

Bấy giờ Đức Như Lai, lại phóng một luồng hào quang chiếu thẳng về phương Nam, qua tám mươi vạn ức cõi nước của chư Phật, có thế giới tên là Quang Đức, trong thế giới ấy có đức Phật hiệu là Tu Di Tướng, Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Nước tên là Thiện Tịnh, đất đai bằng phẳng, lưu ly làm đất, giầy vàng giăng bên vệ đường, có hàng cây bảy báu, cao suốt một đường tên bản, hoa quả nhánh lá, thứ tự trang nghiêm, gió hiu hiu thổi, phát ra những thứ tiếng rất nhiệm màu, chúng sinh thích nghe, không bao giờ chán; khắp nơi đều có suối chảy, ao tắm, nước ao trong sạch, cát vàng rải khắp mặt đất, nước tám công đức, đầy đầy trong đó; bốn bên bờ ao có các thứ hoa, thơm tho nhiệm màu như: Hoa ba đầu ma, hoa phân đà lợi, hoa bạt sư ca, có đủ các thứ màu sắc: Xanh, vàng, đỏ trắng, lớn như bánh xe, che phủ trên bờ ao; có những loài chim khác nhau, hòa hợp ca hát, phát ra những giọng tiếng nhiệm màu, rất đáng ưa thích; có thuyền bảy báu, cũng ở trong đó, để cho các chúng sinh, tự tại du hý. Ở nơi mỗi khoảng rừng cây, đều bày tòa sư tử, cao một do tuần, cũng dùng bảy báu, để trau dồi sữa sang, lại dùng thiên y, trải ở trên tòa; đốt mọi thứ hương báu, và rải hoa báu của các cõi trời khắp trên mặt đất. Đức Tu Di Tướng Như Lai, ngồi kết già phu ở trên tòa đó. Các vị Bồ Tát ở nước kia, có vô lượng ức nghìn, trước sau vây quanh Phật, rồi lui về một phía, chấp tay hướng về Đức Như Lai, đồng thanh nói rằng:

-Kính xin Đức Thế Tôn từ bi lân mẫn, nói cho chúng con được biết, vì nhân duyên gì, có ánh sáng hào quang ấy, lại đủ các màu sắc xanh, vàng đỏ, trắng, những sắc tướng rực rỡ đó, thực là khó ví dụ, từ phương Bắc soi tới, soi cả đại chúng đây, kính xin Đức Thế Tôn, dạy bảo, đoạn trừ mọi ngờ cho chúng con.

Phật dạy:

-Các Thiện nam tử! Các ông nên nghe cho kỹ! Và để tâm suy nghĩ cho khéo, ta nay sẽ vì các ông, phân biệt giải nói: Ở về phương Bắc, cách đây, vô lượng trăm nghìn muôn chư Phật thế giới, có một thế giới tên Sa Bà, trong nước đó có Đức Phật, hiệu là Thích Ca Mâu Ni Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, có đại chúng vây quanh, nay Phật muốn vì các đại chúng, nói Kinh ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO ÂN; vì muốn làm lợi ích cho tất cả chúng sinh; vì muốn nhổ tận gốc tà nghi cho tất cả chúng sinh; vì muốn khiến cho những vị Bồ Tát mới phát tâm, kiên cố Bồ đề không bị thoái chuyển; vì muốn cho tất cả Thanh Văn, Bích Chi Phật, được rốt ráo Nhất Thặng đạo: Vì các vị đại Bồ Tát chóng thành Phật Bồ Đề, báo đáp ân Phật; vì muốn cho tất cả chúng sinh nhớ nghĩ trọng ân; vì muốn cho chúng sinh vượt khỏi bể khổ; vì muốn cho chúng sinh hiếu dưỡng cha mẹ, cho nên Phật phóng ra ánh sáng ấy.

Bấy giờ trong đại chúng, có mười nghìn vị Bồ Tát, mỗi mỗi vị Bồ Tát, đều là bậc chỉ đạo của đại chúng, liền từ tòa ngồi đứng dậy để hở vai áo bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay bạch Phật rằng:

-Kính xin Đức Thế Tôn, đem sức thần gia hộ, khiến cho lũ chúng con, được đến thế giới Sa Bà, thân cận cúng dàng, Đức Thích Ca

Mâu Ni Như Lai, và muốn được nghe kinh điển rất nhiệm mầu:
ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO AN.

Bấy giờ Đức Phật Tu Di Tướng bảo các Bồ Tát rằng:

-Các ông đến thế giới Sa Bà, nếu thấy Phật Thích Ca, nên phải sinh tâm cung kính cúng dàng, nghĩ tưởng khó gặp, vì có sao vậy? -Vì Phật Thích Ca Như Lai đã từng ở trong vô lượng trăm nghìn vạn ức kiếp số a tăng kỳ, thường làm những hạnh khổ khó làm, và phát đại bi nguyện: “Khi tôi được thành Phật, sẽ ở trong cõi nước tẻ ác, núi đồi gò đồng, sành sỏi gai góc, trong đó chúng sinh, đủ mọi thứ phiền não, ngũ nghịch, thập ác, tôi ở trong ấy thành Phật, để làm lợi ích cho chúng sinh, khiến đoạn trừ tất cả khổ, được tất cả vui, thành tựu pháp thân, hết không còn sót một chúng sinh nào”. Bản nguyện của Phật là như thế, các ông nay đến chỗ Phật cũng như đến chỗ tôi không khác.

Các chúng Bồ Tát, đồng thanh nói rằng:

-Chúng con xin theo lời của Đức Thế Tôn đã giáo sắc.

Mỗi mỗi vị Bồ Tát, đều đem vô lượng nghìn vạn ức các chúng Bồ Tát làm quyến thuộc, trước sau vây quanh, đi đến thế giới Sa Bà, các vị thiên thần ở trên hư không, rải các thứ hoa như: Hoa mạn đà la, hoa ma ha mạn đà la, phóng ra ánh sáng lớn, dùng thần túc làm rung động các thế giới nhiều như cát sông Hằng. Lại có vô lượng trăm nghìn vạn thứ âm nhạc của các cõi trời ở trên hư không, không trời tự kêu.

Các vị Bồ Tát ấy, đi đến chỗ Đức Như Lai, đầu mặt lễ sát chân Phật, nhiễu Phật ba vòng, rồi lui về một phía.

Bấy giờ Đức Như Lai lại phóng ra ánh sáng lớn, soi thẳng về phương Tây, qua vô lượng trăm nghìn vạn ức cõi nước của chư Phật, có thế giới tên là Tịnh Trụ, Phật đó hiệu là Nhật Nguyệt Đăng Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiệ Thệ Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng

Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, nước tên là Diệu Hỷ, cõi đất bằng phẳng, lưu ly làm đất, hoàng kim làm giây, để giảng bên đường, có hàng cây bảy báu, cao suốt một đường tên bản, hoa quả nhánh lá, thứ lớp trang nghiêm, gió hiu hiu thổi, phát ra tiếng rất nhiệm màu, chúng sinh thích nghe, không bao giờ chán, chốn chốn đều có suối chảy ao tắm, nước ao trong sạch, cát vàng rải khắp mặt đất, nước tám công đức, đầy đầy trong ao, bốn bên bờ ao, có các thứ hoa, thơm tho màu nhiệm như: Hoa ba đầu ma, hoa phân đà lợi, hoa bạt sư ca, những thứ hoa ấy có đủ các màu sắc xanh, vàng đỏ, trắng, lớn như bánh xe, che phủ trên bờ ao, dưới ao có các loài chim khác nhau, hòa hợp, ca hát, phát ra giọng tiếng nhiệm màu, rất đáng ưa mến, có thuyền bảy báu, cũng ở trong đó, để cho các chúng sinh tự tại du hý. Ở nơi khoảng cây kia, có bày tòa sư tử, cao một do tuần, cũng lấy bảy báu, để trau dồi sửa sang, lại lấy thiên y cõi trời, trải ở trên tòa đốt hương báu và rải các hoa báu cõi trời, đầy đầy khắp trên mặt đất. Đức Nhật Nguyệt Đăng Quang Như Lai, ngồi kết già phu trên tòa sư tử. Bồ Tát ở nước kia, có vô lượng ức nghìn, trước sau vây quanh, rồi lui về một phía, chấp tay cung kính, đối trước Đức Như Lai, đồng thanh nói rằng:

-Kính xin Đức Thế Tôn, từ bi lân mẫn, nói cho chúng con biết vì nhân duyên gì có ánh sáng ấy, lại có cả màu sắc: Xanh, vàng, đỏ, trắng, rất là rực rỡ, khó có thể ví dụ được. Ánh sáng ấy từ phương Đông chiếu qua, soi sáng cả đại chúng đây, nếu người nào gặp được ánh sáng ấy, tâm ý đều được an vui.

Kính xin Đức Thế Tôn đoạn trừ mọi ngờ ấy cho con.

Phật dạy:

-Các Thiện nam tử! Các ông nên nghe cho kỹ, nhớ nghĩ cho khéo, tôi sẽ vì các ông, phân biệt giải nói: Từ phương Đông cách đây vô lượng trăm nghìn chư Phật thế giới, có thế giới tên là Sa

Bà, trong thế giới đó có Đức Phật hiệu là Thích Ca Mâu Ni Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, đại chúng vây quanh, nay Phật muốn vì các đại chúng nói Kinh ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO AN, là vì muốn lợi ích cho tất cả chúng sinh; vì muốn nhờ tên đức và nghi cho tất cả chúng sinh; vì muốn khiến cho những vị Bồ Tát mới phát tâm kiên cố Bồ Đề, không bị thoái chuyển; vì muốn khiến cho tất cả Thanh Văn, Bích Chi Phật, được rớt ráo Nhất Thặng; vì muốn các đại Bồ Tát chóng thành Bồ Đề, báo đáp ơn Phật; vì muốn tất cả chúng sinh, nhớ nghĩ ơn sâu nặng; vì muốn khiến cho chúng sinh, hiếu dưỡng cha mẹ, vì nhân duyên như thế, cho nên Phật mới phóng ra ánh sáng ấy.

Bấy giờ trong đại chúng, có mười nghìn vị Bồ Tát mỗi mỗi vị Bồ Tát đều là bậc thầy chỉ đạo của đại chúng, liền từ tòa ngồi đứng dậy, để hở vai áo bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chắp tay bạch rằng:

-Xin Đức Thế Tôn, đem sức thần gia hộ, khiến cho lũ chúng con được đến thế giới Sa Bà, để thân cận cúng dàng Đức Thích Ca Như Lai, và muốn nghe kinh điển nhiệm mầu “ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO AN”.

Bấy giờ Đức Phật Nhật Nguyệt Đăng Quang, bảo các vị Bồ Tát rằng: “Các Thiện nam tử! Các ông đến thế giới Sa Bà nếu thấy Đức Phật Thích Ca, nên sinh lòng cung kính, cúng dàng, nghĩ tưởng khó gặp vì có sao?- Vì Đức Thích Ca Như lai đã từng ở trong vô lượng trăm nghìn vạn ức kiếp số a tăng kỳ, hay làm những hạnh khổ khó làm, phát nguyện đại bi: “Khi tôi thành Phật, tôi sẽ ở ngay trong cõi nước tệ ác, núi đồi gò đồng, sành sỏi gai góc, chúng sinh, đủ cả phiền não, ngũ nghịch, thập ác, tôi ở trong đó, tu hành thành Phật, để làm lợi ích cho chúng sinh,

khiến đoạn trừ tất cả khổ, được tất cả vui, thành tựu pháp thân, hết không còn sót một chúng sinh nào”. Bản nguyện của Phật là như thế, các ông nay đến chỗ Phật Thích Ca, cũng như ở chỗ ta vậy.

Các chúng Bồ Tát đồng thanh nói rằng:

-Chúng con xin theo như lời của Đức Thế Tôn đã giáo sắc.

Mỗi mỗi vị Bồ Tát, đều đem vô lượng trăm nghìn vạn ức các chúng Bồ Tát làm quyến thuộc trước sau vây quanh, đi đến thế giới Sa Bà, những quốc độ Bồ Tát đi qua đều phát khởi sáu thứ chấn động, ánh sáng lớn soi khắp, các vị thiên thần ở trên hư không rải các thứ hoa như: Hoa mạn đà la, hoa ma ha mạn đà la, phóng ra ánh sáng lớn, dùng thần túc làm rung động các thế giới nhiều như cát sông Hằng. Lại có vô lượng trăm nghìn vạn thứ âm nhạc của các cõi trời, ở trên hư không, không trôi tự kêu. Các vị Bồ Tát ấy, đi đến núi Kỳ Xà Quật, đến chỗ Đức Như Lai, đầu mặt lễ sát chân Phật, nhiễu quanh Phật ba vòng, rồi lui về một phía.

Bấy giờ, Đức Thích Ca Như lai, lại phóng ra ánh sáng năm màu, soi về phương Bắc, qua năm trăm vạn ức na do tha chư Phật thế giới, có thế giới tên là Tự Tại Xưng Vương, trong đó có Đức Phật, hiệu là Hồng Liên Hoa Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, nước tên là Ly Cầu, đất đai bằng phẳng, lưu ly làm đất, vàng ròng làm giây, để giăng bên đường, có hàng cây bảy báu, cao suốt một đường tên bán, hoa quả nhành lá, thứ lớp trang nghiêm, gió hiu hiu thổi, phát ra tiếng màu nhiệm, chúng sinh thích nghe, không bao giờ chán; chốn chốn đều có suối chảy, ao tắm, ao đó trong sạch, cát vàng rải khắp mặt đất, nước tám công đức, đầy dẫy trong ao, bốn bên bờ ao, có các thứ hoa thơm tho màu nhiệm

như: Hoa ba đầu ma, hoa phân đà lợi, hoa bạt sư ca, hoa có đủ các màu sắc: Xanh, vàng, đỏ, trắng, to lớn như bánh xe, che rợp trên bờ ao, trong ao nước kia, có các loài chim khác nhau, hòa hợp ca hát, phát ra giọng tiếng màu nhiệm, rất đáng ưa mến, có thuyền bảy báu, cũng ở trong ao đó, để cho các chúng sinh tự tại du hý. Ở những khoảng rừng cây kia, đều bày tòa sư tử, cao một do tuần, cũng dùng bảy báu, trau dồi sửa sang, lại lấy thiên y, trải trên tòa đó, đốt hương báu, và rải các hoa báu ở cõi trời, khắp trên mặt đất. Đức Hồng Liên Hoa Quang Như Lai, ngồi kiết già phu trên tòa sư tử, các vị Bồ Tát ở nước đó, nhiều vô lượng ức nghìn, trước sau vây quanh, rồi lui về một phía, chấp tay cung kính, đôi trước Đức Như Lai, đồng thanh nói rằng:

-Kính xin Đức Thế Tôn, từ bi lân mẫn, nói cho chúng con được biết vì nhân duyên gì mà có ánh sáng ấy, lại có đủ các màu sắc: Xanh, vàng, đỏ, trắng, sắc tướng rực rỡ, khó có thể ví dụ được, ánh sáng ấy từ phía Nam chiếu qua, soi cả đại chúng đây, nếu ai được gặp ánh sáng ấy, tâm ý đều được yên vui, kính xin Đức Thế Tôn, đoạn trừ mọi nghi ngờ cho chúng con.

Phật dạy:

-Các Thiện nam tử! Nghe cho kỹ, nhớ nghĩ cho khéo, tôi sẽ vì các ông, phân biệt giải nói: Phương Nam cách đây vô lượng trăm nghìn chư Phật thế giới, có thế giới tên là Sa Bà, trong nước đó có Đức Phật, hiệu là Thích Ca Mâu Ni Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hành Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, đại chúng vây quanh, Phật muốn vì các đại chúng, nói Kinh ĐẠI PHƯƠNG TIỀN PHẬT BÁO AN, vì muốn lợi ích cho tất cả chúng sinh, vì muốn khiến cho các vị Bồ Tát mới phát tâm kiên cố Bồ Đề, không thoái chuyển; vì muốn khiến cho tất cả Thanh Văn, Bích Chi Phật, được rốt ráo Nhất thẳng đạo; vì muốn

cho các vị đại Bồ Tát, chóng thành Bồ Đề, báo đáp ơn Phật; vì muốn khiến cho tất cả chúng sinh, nhớ nghĩ đến ân đức sâu nặng; vì muốn khiến cho chúng sinh vượt qua bể khổ; vì muốn khiến cho chúng sinh hiếu dưỡng cha mẹ, vì nhân duyên như thế, cho nên Phật phóng ra ánh sáng ấy.

Bấy giờ trong đại chúng, có mười nghìn vị Bồ Tát, mỗi mỗi vị Bồ Tát ấy đều là bậc thầy chỉ đạo của đại chúng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, để hờ vai áo bên phải, gối bên phải quỳ sát đất, chấp tay bạch rằng:

-Kính xin Đức Thế Tôn, đem sức thần gia hộ, khiến cho lũ chúng con, được đến thế giới Sa Bà, thân cận cúng dàng, Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai, và nghe kinh điển nhiệm mầu ĐẠI PHƯƠNG TIỆN PHẬT BÁO AN.

Bấy giờ Đức Phật Hồng Liên Hoa Quang bảo các Bồ Tát rằng:

-Các Thiện nam tử! Các ông đến thế giới Sa Bà, nếu thấy Đức Phật Thích Ca nên sinh tâm cúng dàng cung kính, nghĩ tưởng khó gặp, vì có sao? Vì Đức Thích Ca Như Lai đã từng ở trong vô lượng trăm nghìn vạn ức số kiếp A tăng kỳ, hay làm những việc khổ hạnh khó làm, phát đại bi nguyện: “Khi tôi được thành Phật, tôi nguyện sẽ ở trong cõi nước tệ ác, núi đồi gò đồng, sành sỏi gai góc, chúng sinh ở trong đó, đầy đủ phiền não, ngũ nghịch, thập ác, tôi sẽ tu hành thành Phật ở trong nước ấy, để làm lợi ích cho chúng sinh, khiến cho chúng sinh đoạn trừ tất cả khổ, được tất cả vui, thành tựu pháp thân, hết không còn sót một chúng sinh nào”. Bản nguyện của Phật là như thế, các ông nay đến chỗ Phật cũng như ở chỗ tôi vậy.

Các chúng Bồ Tát đồng thanh nói rằng:

-Chúng con xin theo như lời của Đức Thế Tôn đã giáo sắc.

Mỗi mỗi vị Bồ Tát đều đem vô lượng trăm nghìn vạn ức, các chúng Bồ Tát làm quyến thuộc, trước sau vây quanh, đi đến thế

giới Sa Bà, những quốc độ Bồ Tát đi qua, đều phát khởi sáu thứ chân động, ánh sáng lớn soi khắp, thiên thần ở trên hư không, rải các thứ hoa như: Hoa mạn đà la, hoa ma ha mạn đà la, phóng ra ánh sáng lớn, dùng thần túc làm rung động thế giới nhiều như cát sông Hằng. Lại có vô lượng trăm nghìn vạn ức âm nhạc cõi trời, ở trên hư không, không trôi tự kêu. Các vị Bồ Tát ấy đi đến núi Kỳ Xà Quật, đến chỗ Phật Thích Ca Như Lai, đầu mặt lễ sát chân Phật, nhiễu Phật ba vòng, rồi ngồi lui một phía. Cho đến phương Đông nam, phương Tây nam, phương Đông bắc, phương Tây bắc, phương Thượng, phương Hạ, các chúng đại Bồ Tát Ma Ha Tát, trong các cõi nước của các Đức Như Lai ở mười phương, đều cùng với bao nhiêu trăm nghìn quyến thuộc đều đi đến chỗ Đức Thích Ca Như Lai, cúng dàng cung kính, tôn trọng khen ngợi, đồng thanh, nói lên trăm nghìn bài kệ, khen ngợi Phật, rồi lui về ngồi một phía.

Khi ấy, thế giới Sa Bà, biến thành thanh tịnh, không có các rừng rậm, các núi lớn, nhỏ, sông, ngòi, ao hồ, suối, khe, nương, hồ. Chúng sinh ở trong đó, nhân ánh sáng ấy, được coi thấy Phật, vui mừng chấp tay, đầu mặt lễ kính, lòng sinh luyến mộ, chăm chú không chớp mắt.

Bấy giờ Đức Thế Tôn, liền thu nhiếp ánh sáng soi chiếu ở khắp mười phương, nhiễu quanh thân bảy vòng, rồi trở lại vào nơi đỉnh môn của Ngài.

Tôn giả A Nan, quan sát tâm chúng, ai cũng đều nghi ngờ, Tôn giả vì muốn nêu rõ phương tiện mật hạnh của Như Lai, muốn mở mắt trí tuệ cho tất cả chúng sinh đời mai sau, vượt qua bể ái, đến bờ bên kia, vĩnh viễn an lạc, và muốn khiến cho chúng sinh nhớ nghĩ đến ân sâu nặng của cha mẹ, sư trưởng nên từ tòa đứng dậy, tề chỉnh y phục, để hở vai áo bên phải, hồ quỳ chấp tay bạch Phật rằng:

-Lạy Đức Thế Tôn, A Nan từ khi hầu hạ Phật đến nay, chưa từng thấy Phật mỉm cười bao giờ, nay đây Phật mỉm cười ắt phải có ý gì? Xin Phật chỉ dạy, để đoạn trừ mọi nghi ngờ cho đại chúng.